

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 217/2022/TLST/HNGĐ ngày 25 tháng 5 năm 2022, giữa:

+ Nguyên đơn: Chị N, sinh năm: 1986

Trú tại: thôn N, xã A, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội.

+ Bị đơn: Anh N, sinh năm 1982

Trú tại: thôn N, xã A, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Điều 58, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 31 tháng 5 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 31 tháng 5 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về quan hệ hôn nhân:

Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị N và anh N.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

+ Về con chung, cấp dưỡng:

Chị N, anh N có hai con chung: cháu V, sinh ngày 27/4/2011 và cháu M, sinh ngày 02/8/2014.

Khi ly hôn, giao chị N trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng cháu V, sinh ngày 27/4/2011 và cháu M, sinh ngày 02/8/2014 đến khi hai cháu đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác.

Anh N cấp dưỡng nuôi con chung 1.500.000đồng (một triệu năm trăm nghìn đồng) / 1 cháu/ 1 tháng.

Người không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi; có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chung không ai được cản trở; không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

+ Về nợ chung, tài sản chung, công sức đóng góp: Chị N và anh N không yêu cầu Tòa án giải quyết.

+ Về án phí: Chị N tự nguyện chịu toàn bộ 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con chung. Được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0015734 ngày 25 tháng 5 năm 2022 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội. Chị N đã nộp đủ toàn bộ án phí.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND. Thành phố Hà Nội;
- VKSND H. Hoài Đức;
- UBND xã A, Hoài Đức, Hà Nội (GCN kết hôn số 105/2010 ngày 21/9/2010, quyền số 1);
- Chi cục THADS H.Hoài Đức;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Vương Thị Vân Anh